

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐB
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP – TỰ DO – HẠNH PHÚC**

Bản án số: 214/2017/HSST
Ngày: 27/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐB, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lương Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lý A Nở;

2. Bà: Lương Thị Minh.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Đình Hiếu – Thư ký Toà án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nhữ Thị Thanh Nhân; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ĐB, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 217/2017/HSST ngày 25/8/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn Q; tên gọi khác: không; sinh năm 1988; tại Điện Biên.

Trú tại: Tổ 3, phường NB, TPĐBP, tỉnh Điện Biên;

Nghề nghiệp: Không có; Trình độ văn hóa: 11/12;

Con ông: Đặng Văn K, sinh năm 1957 và bà: Phạm Thị Q, sinh năm 1955;

Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình;

Vợ, Con: Chưa có;

Tiền án: Bị cáo có 03 tiền án; tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13/6/2017; (có mặt);

- Người bị hại: Anh Đỗ Thành Q, sinh năm 1988.(Có mặt).

Trú tại: Đội 3A, xã Thanh L, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Quang C, sinh năm 1985 (Vắng mặt).

Trú tại: Tổ 8, phường NT, TPĐBP, tỉnh Điện Biên.

- Người làm chứng:

Anh Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1984.(có mặt);

Trú tại: Đội 23, xã NH, huyện ĐB, tỉnh Điện Biên.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đặng Văn Q bị Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 28/5/2017, bị cáo đi bộ từ nhà đến nhà Đỗ Thành Q ở đội 3A, xã Thanh L, huyện DB để trộm cắp tài sản, bao gồm: 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL CORE i5; hai chiếc điện thoại di động (01 chiếc màu trắng nhãn hiệu Iphone 4S và 01 chiếc màu đỏ, ốp lưng màu trắng nhãn hiệu NOKIA E71) và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo mang số tài sản trên đi giấu ở bụi cỏ gần cánh đồng ngô thuộc khu vực C2, xã TY, huyện DB. Còn số tiền 2.500.000đ bị cáo nạp thẻ chơi game hết.

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 29/5/2017 bị cáo đi xe đạp điện của em gái đến lấy tài sản cất giấu gồm 01 máy tính và 01 Iphone 4S, còn điện thoại NOKIA thì để lại. Bị cáo đến nhà Nguyễn Quang Đ ở đội 23, xã NH, huyện DB để gửi xe đạp điện và nhờ Đ đi tìm nơi cầm cố máy tính giúp với giá từ 4 đến 5 triệu đồng, Đ bảo không đến giá đầy và cho bị cáo mượn xe máy đi tìm chỗ cầm máy tính, nhưng bị cáo sợ nên mang xe máy về trả cho Đ rồi mang máy tính về.

Đến 13 giờ ngày 02/6/2017, bị cáo xuống bản X, xã Thanh A thì gặp Đ, Đ giới thiệu người mua máy tính cho bị cáo, rồi đi chỗ khác. Bị cáo gặp người Đ giới thiệu và bán máy tính với giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn). Số tiền này bị cáo đã chơi game hết.

Đến khoảng 22 giờ ngày 03/6/2017, bị cáo đến bản X, xã Thanh A chơi thì gặp và bán cho Lê Quang C 01 điện thoại Iphone 4S với giá tiền là 100.000đ (một trăm nghìn). Số tiền này bị cáo đã chơi game hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 24/KL-ĐG ngày 08/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện DB thì tài sản bị cáo trộm cắp có trị giá là 12.200.000 đ (mười hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng tài sản bị cáo trộm cắp là 14.700.000đ (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng).

Một số tài sản gồm 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu DELL CORE i5; 01 chiếc điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Iphone 4S do bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả cho chủ sở hữu, còn 01 điện thoại NOKIA và 2.500.000đ chưa thu hồi được.

Tại bản Cáo trạng số: 149/QĐ-VKS-HS ngày 24/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Đặng Văn Q về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 138/BLHS.

Tại phiên tòa, trong lời luận tội đại diện VKS nhân dân huyện DB, tỉnh Điện Biên kết luận về vụ án, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS xử phạt bị cáo Đặng Văn Q từ 36 tháng đến 42 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Người bị hại có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự cũng như không yêu cầu

truy thu sung quỹ nhà nước; đồng thời người bị hại cũng đã đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, cũng như bản cáo trạng của VKS đã truy tố đối với bị cáo.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ nhà, nên đã lấy trộm tài sản để đem bán lấy tiền chi tiêu cho mục đích cá nhân. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã hoàn thành. Với giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 14.700.000đ (mười bốn triệu bảy trăm nghìn đồng) thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138/BLHS. Nhưng do trước đây bị cáo đã bị Tòa án xét xử, đã áp dụng tình tiết tăng nặng là tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do cố ý, cho nên cần áp dụng trường hợp tái phạm nguy hiểm, được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138/BLHS đối với bị cáo.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện ĐB truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình. Xét thấy hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Nên cần được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HĐXX thấy rằng: Do không có ý thức rèn luyện bản thân, bị cáo đã nhiều lần phạm tội. Ngày 25/9/2008, bị cáo bị TAND thành phố Điện Biên Phủ xử phạt 30 tháng tù, cho hưởng án treo về tội "Vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ". Ngày 21/10/2009, bị TAND TPĐBP xét xử sơ thẩm về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 16/12/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 37 tháng 14 ngày tù. Ngày 12/3/2015, bị TAND TPĐBP xử phạt 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm". Ngày 10/3/2016 bị cáo chấp hành xong trở về địa phương. Ngày 12/6/2017, bị cáo phạm tội trong vụ án này, bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có nhân thân không tốt.

Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì theo quy định tại khoản 5 Điều 138/BLHS, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền từ 05 triệu đến 50 triệu đồng; Song xét thấy bị cáo không có khả năng thi hành, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lê Quang C là người đã mua điện thoại Iphone 4S của bị cáo, nhưng không biết đó là tài sản trộm cắp nên Cơ quan CSĐT Công an huyện DB không đặt vấn đề xử lý. Lê Quang C không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với Nguyễn Quang Đ là người giới thiệu người mua chiếc máy tính của bị cáo, nhưng Đ không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên CQĐT không có cơ sở để xử lý.

Đối với người đàn ông đã mua chiếc máy tính của bị cáo do Đ giới thiệu, Đ và bị cáo đều không biết lai lịch, địa chỉ ở đâu, CQĐT đã tiến hành xác minh, nhưng không điều tra làm rõ được.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Lê Quang C vắng mặt. Trong quá trình điều tra không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại và không yêu cầu tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138/BLHS; điểm p khoản 1 Điều 46/BLHS xử phạt bị cáo Đặng Văn Q 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 13/6/2017. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận biên bản về việc trả lại tài sản cho bị hại Đỗ Thành Q của Cơ quan cảnh sát điều tra Công huyện DB ngày 20/7/2017.

3. Án phí: Áp dụng Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đặng Văn Q phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh.
- VKSND H. Điện Biên;
- Công an H. Điện Biên;
- Phòng HSNV CA T.Điện Biên;
- Sở Tư pháp T.Điện Biên;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- L- u;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Văn Lương.

